

Họ và tên:

CHUYẾN TÀU TRÍ THỨC

Tiếng Việt

Ôn tập tuần 32



Sự tích hoa dạ lan hương

Ngày xưa, có một ông lão thấy một cây hoa bị vứt lẫn lóc ở ven đường, bèn mang về nhà trồng. Nhờ ông hết lòng chăm bón, hoa sống lại. Rồi nó nở những bông hoa thật to và long lẫy, để tỏ lòng biết ơn ông. Nhưng ban ngày ông lão bán, làm gì có thời gian mà ngắm hoa.

Hoa đành xin Trời cho nó được đổi vẻ đẹp thành hương thơm để mang lại niềm vui cho ông lão tốt bụng. Cảm động trước tấm lòng của hoa. Trời biến nó thành một loài hoa nhỏ bé, màu sắc không long lẫy nhưng hương thơm nồng nàn vào ban đêm. Đó là hoa dạ lan hương.

Theo TRẦN HOÀI DƯƠNG

Em hãy đọc bài “*Sự tích hoa dạ lan hương*” và tự đánh giá bằng cách tô màu vào



theo các tiêu chí sau đây nhé!

1. Đọc đúng từ, chính xác bài đọc.
2. Đọc biết ngắt nghỉ phù hợp, đúng dấu câu.
3. Đọc to, rõ ràng và lưu loát.



Đọc bài “*Sự tích hoa dạ lan hương*” và **khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng**

(từ câu 1 đến câu 3): **hoàn thành bài tập** (từ câu 4 đến câu 7).

Câu 1: Ông lão thấy cây hoa bị vứt ở đâu?

- A. Bên bờ rào.
- B. Ở ven đường.
- C. Ở sân trường.



Câu 2. Lúc đầu, cây hoa tỏ lòng biết ơn ông lão bằng cách nào?

- A. Lớn thật nhanh, cành lá xum xuê.
- B. Kết thật nhiều nụ, nở thật nhiều hoa.
- C. Nở những bông hoa thật to và lộng lẫy.

Câu 3. Vì sao Trời cho cây hoa có hương thơm vào ban đêm?

- A. Vì ông lão thường làm việc vào ban đêm.
- B. Vì để cây hoa mang lại niềm vui cho ông lão.
- C. Vì cây hoa chỉ thích nở vào ban đêm.



Câu 4. Chọn từ ngữ phù hợp và điền vào chỗ trống trong các câu dưới đây.



phẳng lặng



nhấp nhô



cong cong



mênh mông

- a. Trên mặt biển, những ngọn sóng như đứa trẻ đang nô đùa.
- b. Chiếc cầu vồng bảy sắc màu vươn qua mái nhà.
- c. Cánh đồng lúa và vàng óng đón nắng mặt trời buổi sớm mai.
- d. Giữa trưa, dòng nước nhẹ trôi vào bờ.

Câu 5. Tô màu từ ngữ chỉ đặc điểm trong các từ dưới đây.



trong xanh



chao liệng



riú rít



đàn chim



nhỏ bé

Câu 6. Thêm vào chỗ trống từ ngữ vừa tìm được ở câu 5 sao cho phù hợp.

Từng đàn chim hải âu vui ca chao liệng trên bầu trời _____.

Câu 7. Đặt một câu với từ vừa tìm được ở câu 5.
